

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN APEC

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN APEC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: APEC DEVELOPMENT ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: APEC DEVELOPMENT ONE MEMBER CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109693560

3. Ngày thành lập: 05/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, Ngách 219/64 Định Công Thượng, Tổ 4, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906249248

Fax:

Email: apex2021@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
2.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
3.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
5.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
8.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
9.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
10.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
13.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
18.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại; Tái chế phế liệu phi kim loại;	3830

19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động dò mìn và nổ mìn)	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
41.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
44.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
45.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
49.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
50.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
51.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng. - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng. - Bán buôn sơn, véc ni;	4663
52.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp. - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
55.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
56.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
57.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
58.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4773
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

61.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
64.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc và bản đồ - Thành lập tập bản đồ; đo đạc, thành lập bản đồ chuyên ngành. - Xây dựng, vận hành công trình hạ tầng đo đạc chuyên ngành. - Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính. - Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành. - Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình. - Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính. - Thành lập bản đồ hành chính. - Đo đạc, thành lập bản đồ công trình. - Thành lập bản đồ chuyên đề. - Khảo sát địa hình. - Khảo sát địa chất công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng. - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án. - Lập dự án đầu tư xây dựng. - Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường - Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng. - Tư vấn đầu tư xây dựng gồm:	7110(Chính)

	+ Lập, thẩm tra định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng công trình; thẩm tra an toàn giao thông; áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM); + Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường sơ bộ, báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc và giám sát môi trường trong quá trình thi công xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Thực hiện việc quy đổi vốn đầu tư xây dựng công trình sau khi hoàn thành được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng (nếu có); + Các công việc tư vấn khác có liên quan: Tư vấn bồi thường và giải phóng mặt bằng.	
65.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	7490
66.	Cho thuê xe có động cơ	7710
67.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa. - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.	7911
68.	Điều hành tua du lịch	7912
69.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
70.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 19.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÃ THỊ NGÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 162329018

Ngày cấp: 24/08/2011

Nơi cấp: Công an Tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: *Thôn An Hạ, Xã Yên Bình, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Vệ, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội